

Số: 35 /2023/QĐST - HNGD

Tân Uyên, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGD ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Bùi Văn T có 01 con chung là Bùi Đức C, sinh ngày 14/6/2013. Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Bùi

Văn T thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Hồng N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Đức C, sinh ngày 14/6/2013 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Bùi Văn T phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Bùi Đức C, sinh ngày 14/6/2013 số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*)/01 tháng cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

+ Về phương thức cấp dưỡng: Vào ngày mùng 10 hàng tháng, anh Bùi Văn T chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng vào số tài khoản 362880091xxxxx mang tên Nguyễn Thị Hồng N tại Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDB) – Chi nhánh Lai Châu.

+ Về thời điểm bắt đầu cấp dưỡng, kết thúc việc cấp dưỡng: Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/6/2023 cho đến khi cháu Bùi Đức C trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

2.4 Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Bùi Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N và bị đơn anh Bùi Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Văn T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Bùi Văn T phải chịu. Tổng cộng chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Xác nhận chị Nguyễn Thị Hồng N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0001471 ngày 10 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lai châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND thị trấn Tân Uyên ;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh

